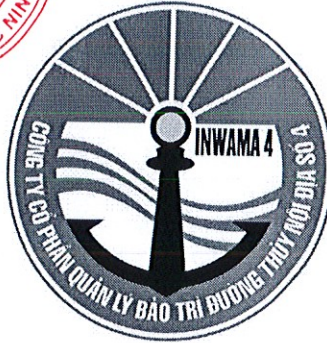


**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ  
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 4**



**BÁO CÁO**  
**MỤC TIÊU TỔNG QUÁT,**  
**KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021**  
**(Biểu số 2)**

Bắc Ninh, năm 2021

## BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

### I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH:

#### Nhận định thị trường, định hướng mục tiêu:

- Nguồn thu truyền thống: Các công trình vốn sự nghiệp kinh tế của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;
- Tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang và các tỉnh thành khác đang trong quá trình phát triển và đổi mới, hệ thống hạ tầng giao thông, các công trình xây dựng cơ bản đang cần đầu tư và xây dựng nhiều, vì vậy đây là cơ hội tìm kiếm các công trình, góp phần nâng cao năng lực cho Công ty và tạo công ăn việc cho người lao động;
- Các công trình xây dựng và điều tiết của Tỉnh Bắc Giang từ nguồn vốn Ngân sách Nhà nước;
- Tìm thêm các khách hàng tiềm năng;

### II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021:

#### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

##### 1.1. Khối kinh doanh duy tu bảo trì:

Thực hiện công tác duy tu bảo trì 352 km tuyến ĐTNĐ trong đó:

- Tuyến có đốt đèn: 238 km.
- Tuyến không đốt đèn: 114 km.

#### Bao gồm 7 tuyến sông:

- Sông Đuống: Chiều dài quản lý 48 km (Km 0 đến Km 48), từ ngã 3 cửa Dâu đến Ngã 3 Mỹ Lộc;
- Sông Thái Bình: Chiều dài quản lý 07 km (Km 93 đến Km 100), từ ngã 3 cửa Lác đến Ngã 3 Lầu Khê;
- Sông Thương: Chiều dài quản lý 62 km (Km 0 đến Km 62), từ Bó Hạ đến ngã 3 Lác;
- Sông Cầu: Chiều dài quản lý 104 km (Km 0 đến Km 104), từ ngã 3 Lác đến Hà Châu;
- Sông Lục Nam: Chiều dài quản lý 56 km (Km 0 đến Km 56), từ Chũ đến ngã 3 Nhãn;
- Sông Bằng Giang: Chiều dài quản lý 56 km (Km 0 đến Km 56), từ thành phố Cao Bằng đến Thủy Khẩu;

- Sông Công: Chiều dài quản lý 19 km (Km 0 đến Km 19), từ ngã 3 sông Cầu đến Cầu Đan.

\* Với 352 Km tuyến đường thủy nội địa do Công ty thực hiện công tác quản lý bảo trì, liên quan đến 6 tỉnh là Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Hà Nội, Thái Nguyên và Cao Bằng, với tổng số 21 huyện, thị xã, thành phố; 159 xã, phường, thị trấn có luồng giao thông vận tải đường thủy nội địa đi qua.

Trên phạm vi tuyến có 48 đường dây điện qua sông, 27 cầu cứng, 4 cầu phao, 5 bến phà, 84 bến đò, 02 cầu đang thi công xây dựng, 36 kè chỉnh trị. Ngoài ra còn nhiều bãi cạn khu vực khai thác cát và các mỏm đá tự nhiên, đá gốc gây ảnh hưởng rất lớn đến giao thông đường thủy nội địa. Mặt khác các tuyến đường thủy nội địa của Công ty có 04 cầu đường sắt qua sông có tính không thấp và khoang thông thuyền hẹp, nên hạn chế các phương tiện thủy qua lại đặc biệt vào mùa nước trung và mùa lũ (*cầu đường sắt Đa Phúc, cầu đường sắt Thị Cầu, cầu đường sắt Bắc Giang và cầu Cẩm Lý*),

**\* Số lượng báo hiệu triển khai trên tuyến: 1.028 báo hiệu:**

- Trên bờ: 762 báo hiệu;
- Trên cầu: 162 báo hiệu;
- Thuộc nước: 34 báo hiệu;
- Dưới nước: 104 báo hiệu;
- Báo hiệu điện: 557 báo hiệu (đèn bờ 471, đèn phao 86)

- Về quản lý và bảo trì báo hiệu: Hệ thống báo hiệu trên tuyến được Công ty lắp đặt theo phương án được phê duyệt; màu sắc đúng quy định. Tuy nhiên một số khu vực trên tuyến sông Cầu, sông Công, sông Thương và sông Lục Nam báo hiệu còn thưa, chưa đảm bảo tầm nhìn, đặc biệt những đoạn cong cua khuất tầm nhìn. Một số cột báo hiệu có đường kính và chiều cao không đảm bảo theo tiêu chuẩn.

- Tổng doanh thu trong năm của khối kinh doanh duy tu bảo trì là: **19 tỷ đồng.**

### **1.2. Khối kinh doanh và trôi + điều tiết đảm bảo giao thông:**

- Ngoài công việc duy tu bảo trì báo hiệu trên tuyến, Công ty 4 còn thực hiện công tác va trôi + điều tiết đảm bảo giao thông: đảm bảo an toàn cho người, công trình giao thông, phương tiện thiết bị giao thông đường thủy nội địa tại khu vực thi công và trôi + điều tiết.

- Tổng doanh thu trong năm của khối kinh doanh và trôi + điều tiết đảm bảo giao thông là: **27 tỷ đồng.**

### **1.3. Khối kinh doanh thương mại xăng dầu:**

Khối kinh doanh thương mại xăng dầu: Kinh doanh thương mại xăng dầu trên sông, hiện Công ty đang có 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu cụ thể như sau:

- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 1 tại Km 94 - sông Thái Bình, thôn Cáp Thủy, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh đã đi vào hoạt động ổn định, có lượng khách hàng ổn định;

- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 2 tại Km 05 sông Đuống, thôn Phú Vân, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã hoạt động ổn định nhưng lượng khách hàng còn phụ thuộc vào tình hình khai thác khoáng sản tại các khu vực lân cận;
- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 3 tại Km 32 sông Đào, thôn Phạm Xã, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đang hoạt động và phát triển tốt.
- Tổng doanh thu trong năm của khối kinh doanh thương mại xăng dầu là: **62 tỷ đồng.**

#### **1.4. Khối kinh doanh xây dựng và lĩnh vực khác:**

Khối kinh doanh xây dựng: Xây dựng nhà các loại; xây dựng các công trình đường bộ; xây dựng các công trình công ích; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.

- Tổng doanh thu trong năm của khối kinh doanh xây dựng là: **10 tỷ đồng.**

**BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

| TT       | CÁC CHỈ TIÊU                                        | ĐVT     | CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021 |
|----------|-----------------------------------------------------|---------|----------------------------|
| <b>1</b> | <b>Các chỉ tiêu sản lượng chính</b>                 |         |                            |
|          | Doanh thu khối quản lý bảo trì                      | Tỷ đồng | 19                         |
|          | Doanh thu khối điều tiết, va trôi                   | Tỷ đồng | 27                         |
|          | Doanh thu xăng dầu                                  | Tỷ đồng | 62                         |
|          | Doanh thu khối xây dựng                             | Tỷ đồng | 10                         |
| <b>2</b> | <b>Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)</b> |         |                            |
| <b>3</b> | <b>Tổng doanh thu</b>                               | Tỷ đồng | <b>118</b>                 |
| 4        | Lợi nhuận trước thuế                                | Tỷ đồng | 2,4                        |
| 5        | Lợi nhuận sau thuế                                  | Tỷ đồng | 1,8                        |
| 6        | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước                 | Tỷ đồng | 1,8                        |
| 7        | Tổng vốn đầu tư                                     | Tỷ đồng |                            |
| 8        | Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)                        | Tỷ đồng |                            |
| 9        | Các chỉ tiêu khác                                   | Tỷ đồng |                            |

#### **2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...)**

**Nơi nhận:**

- Bộ KH&ĐT;
- SCIC (để b/c);
- Lưu.

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Hồng Minh**